TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày: 27-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đậu Cao Nhu.
2. Bà Vũ Thị Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T** (tên gọi khác: không); sinh năm 1978 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 3, xã Ng S, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Kh (chết) và bà Nguyễn Thị Nh (chết); vợ: Hồ Thị V và 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: ngày 16/6/2022 bị Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh đập, gây thương tích cho thành viên trong gia đình" (Quyết định số 998/QĐ-XPHC), nộp phạt ngày 20/6/2022; tạm giam: từ ngày 08/02/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T: Bà Vũ Thị Hg – Trợ giúp viên pháp lý. Nơi công tác: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An – Chi nhánh số 1. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1993. Nơi cư trú: thôn 3, xã Ng S,

huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Hồ Thị V, sinh năm 1984. Nơi cư trú: thôn 3, xã Ng S, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1977. Vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1994. Vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Thế K, sinh năm 2000. Vắng mặt.
4. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10^{h} ngày 12/8/2022, Trần Văn T đến nhà anh Nguyễn Thành Tr tại thôn 3, xã Ngọc Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An ăn và uống 05-06 chén rượu cùng với các anh Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thế K. Ăn uống được khoảng 10 phút, T đi đến nhà chị Lê Thị H chơi uống mấy chén rượu một lúc rồi quay lại nhà anh Tr uống rượu tiếp, lúc này có thêm anh Nguyễn Văn Ph. Trong quá trình uống rượu, giữa T và anh T1 xảy ra mâu thuẫn, cải vã to tiếng, T dùng tay tát một phát vào mặt anh T, anh T1 dùng tay đấm vào người T, được mọi người can ngăn. Anh T1 đi ra thềm nhà anh Tr đứng. T về nhà đi vào gian bếp lấy 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 35cm, cán dao làm bằng gỗ dài 15cm, lưỡi dao hình bầu dục dài 20cm, nơi rộng nhất 7,5cm, mũi dao nhọn, đi đến nhà anh Tr để đánh T1. Khi đến, T1 thấy anh T1 đứng tại vị trí thềm nhà anh Tr nên cầm dao bằng tay phải chạy đến đâm 01 (một) phát trúng vào đùi bên trái của anh T1. Bị T đâm, anh T1 lấy 01 (một) cành cây bằng gỗ dài 118cm, đường kính đầu lớn nhất 04cm, đầu nhỏ nhất 03cm đánh lại Toàn. Anh Nguyễn Văn Ph can ngăn và lấy con dao T đang cầm trên tay vứt xuống ao.

Anh Nguyễn Văn T1 bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trạm Y tế xã Ngọc Sơn, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Minh An, Bệnh viện chấn thương chỉnh hình tỉnh Nghệ An, điều trị từ ngày 12/8/2022 đến ngày 16/9/2022.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 18/TTPY ngày 16/01/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Nghệ An kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Nguyễn Văn T1 là 56 % (năm mươi sáu phần trăm), với dấu hiệu chính: Đứt dây thần kinh hông to bên trái, đã được phẫu thuật khâu nối thần kinh hông to bên trái. Hiện tại liệt chân bên trái mức độ

nặng. Đứt các cơ tại đùi bên trái: cơ may, cơ thẳng đùi, cơ rộng ngoài, cơ căng mạc đùi, cơ mông lớn và cơ nhị đầu đùi bên trái. Đã phẫu thuật khâu nối cơ may, cơ thẳng đùi, cơ rộng ngoài, cơ căng mạc đùi, cơ mông lớn và cơ nhị đầu đùi bên trái. Hiện tại hạn chế gấp khớp háng bên trái. Hai sẹo vết thương trùng sẹo phẫu thuật 1/3 trên trước đùi bên trái và 1/3 trên ngoài sau đùi bên trái. Hiện tại ổn định. Một sẹo mổ dẫn lưu 1/3 trên ngoài đùi bên trái và một sẹo vết thương bẹn bên trái. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định.

Bản cáo trạng số 60/CT-VKS-QL ngày 08/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố Trần Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 06 năm 06 tháng tù – 07 năm tù.

Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 (một) dao bằng kim loại dài 35cm, 01 (một) con dao bằng kim loại dài 21cm và 01 (một) thanh gỗ dạng cành cây dài 118cm.

Trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP buộc bị cáo Trần Văn Toàn phải bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Văn T1 số tiền còn lại từ 39.366.000 đồng - 46.816.000 đồng.

Án phí: bị cáo, bị hại thuộc trường hợp được miễn nộp án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: xin lỗi bị hại, bị cáo rất hối hận, xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo có cơ hội được cải tạo sớm về với gia đình và con cái.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo với mức hình phạt 05 năm tù.

Bị hại anh Nguyễn Văn T1: xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hồ Thị V không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận: vào lúc $10^{h}30$ ngày 12/8/2022 tại nhà anh Nguyễn Thành Tr thuộc thôn 3, xã Ngọc Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, bị cáo sử dụng dao đâm 01 (một) phát vào đùi trái của anh Nguyễn Văn T1, làm cho anh T1 bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 56% (năm mươi sáu phần trăm). Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với Biên bản sự việc, Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y Sở Y tế Nghệ An, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo sử dụng hung khí gây thương tích cho anh T1, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe của người khác, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý, với mục đích gây thương tích cho bị hại chứ không mong muốn tước đoạt tính mạng. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường cho bị hại, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, có nhân thân xấu, đang có tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh đập, gây thương tích cho thành viên trong gia đình, bị hại bị tổn thương với tỷ lệ cao đến giờ vẫn còn để lại di chứng liệt chân mức độ nặng. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, có như thế mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Xử phạt bị cáo với mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Biện pháp tư pháp: tịch thu, tiêu hủy 01 (một) dao bằng kim loại màu xám dài 35cm, có ký hiệu chữ "T" bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, 01

(một) con dao bằng kim loại, dài 21cm thu giữ lại hiện trường của bị cáo, bị cáo không yêu cầu được nhận lại, 01 (một) thanh gỗ dạng cành cây dài 118cm, bị hại dùng đánh trả bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Văn T1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng), bao gồm: chi phí nằm viện, đi lại, điều trị, ăn uống 36.000.000 đồng; ngày công lao động 60.000.000 đồng; hỗ trợ sức khỏe 30.000.000 đồng; hỗ trợ tinh thần 24.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa, anh T1 đề nghị bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật,

Xét bị cáo đã có hành vi gây thiệt hại về sức khỏe cho bị hại nên phải chịu trách nhiệm bồi thường, tuy nhiên yêu cầu của bị hại có những khoản chưa phù hợp, nên cần áp dụng các Điều 585, 590 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP để xem xét.

Bị hại đi cấp cứu và điều trị từ ngày 12/8/2022 đến ngày 16/9/2022, tổng cộng 36 (ba sáu) ngày. Chấp nhận:

- Chi phí khám bệnh, chữa bệnh: 17.217.361 đồng.

- Chi phí thuê phương tiện đưa bị hại đến cơ sở khám chữa bệnh và trở về nơi ở: thuê xe cấp cứu đi 2.100.000 đồng, xe người nhà chở về 70.000 đồng, tái khám tại Hà Nội 2 lần = 4 lượt đi về x 250.000 đồng/ 1 lượt = 1.000.000 đồng, tổng cộng 3.170.000 đồng.

- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe: theo Nghị định số 38/2022/NĐ-CP mức lương tối thiểu từ ngày 01/7/2022 tại thành phố Vinh là 4.160.000 đồng : 26 ngày = 160.000 đồng/1 ngày. Bị hại chữa bệnh 36 ngày x 160.000 đồng/1 ngày = 5.760.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất: Bị hại có thu nhập không ổn định từ tiền lương, tiền công, không xác định được 03 tháng lương liền kề trước thời điểm thiệt hại xảy ra, cũng không xác định được thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương nên xác định thu nhập thực tế bị mất được bồi thường là 01 ngày lương tối thiểu vùng (huyện Quỳnh Lưu) cho 01 ngày bị thiệt hại. 3.640.000/ 1 tháng : 26 ngày = 140.000 đồng/ 1 ngày x 36 ngày = 5.040.000 đồng.

- Chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại: 5.040.000 đồng.

- Chi phí phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút: chưa phát sinh nên không có cơ sở để tính.

- Bị hại bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 56% nên cần buộc bị cáo bồi thường sức khỏe và tổn hại tinh thần cho bị hại với mức 30 tháng lương cơ sở tương đương số tiền: 1.490.0000 đồng x 30 tháng = 44.700.000 đồng.

Tổng cộng: 80.927.361 đồng.

Bị cáo đã bồi thường cho anh T1 số tiền 35.000.000 đồng.

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn T1 số tiền 80.927.361 đồng – 35.000.000 đồng = 45.927.000 đồng.

[6] Về những vấn đề khác: đối với hành vi của Nguyễn Văn T1 dùng thanh gỗ đánh bị cáo. Bị cáo từ chối giám định thương tích, không có yêu cầu gì, nên không xem xét hành vi của T1.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng được hưởng chế độ chính sách hộ cận nghèo (Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 940/GCN-HN.HCN ngày 01/01/2022 của UBND xã Ngọc Sơn) giai đoạn 2022-2025 nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 miễn nộp án phí cho bị cáo. Bị hại yêu cầu bồi thường về sức khỏe có những khoản không được chấp nhận nhưng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 được miễn nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T 07 (bảy) năm tù. Về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giam (ngày 08/02/2023).

2. Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) dao bằng kim loại dài 35cm, có ký hiệu chữ "T", 01 (một) thanh gỗ dạng cành cây dài 118cm, 01 (một) con dao bằng kim loại dài 21cm. Tình trạng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu.

3. Trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Nguyễn Văn T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn T1 số tiền 45.927.000đ (bốn mươi lăm triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

4. Án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 miễn nộp án phí cho bị cáo Trần Văn T. Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 miễn nộp án phí cho bị hại

Nguyễn Văn T1.

5. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7; 7a; 7b và Điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Ng S (để biết);
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hải Yến